

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt nhiệm vụ lập phương án phát triển mạng lưới tổ chức khoa học và công nghệ, phương án tăng cường năng lực của tỉnh Bình Thuận để tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư trên địa bàn tỉnh Bình Thuận thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn 2050

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Quy hoạch số 21/2017/QH14 ngày 24 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch;

Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ về triển khai thi hành Luật Quy hoạch;

Căn cứ Nghị quyết 751/2019/UBTVQH14 ngày 16 tháng 8 năm 2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Giải thích một số điều của Luật Quy hoạch;

Căn cứ Quyết định số 348/QĐ-TTg ngày 06 tháng 3 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt nhiệm vụ lập Quy hoạch tỉnh Bình Thuận thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Thông tư số 05/2013/TT-BKHĐT ngày 31 tháng 10 năm 2013 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc hướng dẫn tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và công bố quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội; quy hoạch ngành, lĩnh vực và sản phẩm chủ yếu;

Căn cứ Thông tư số 08/2019/TT-BKHĐT ngày 17 tháng 5 năm 2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về định mức cho hoạt động quy hoạch;

Căn cứ Quyết định số 1040/QĐ-UBND ngày 07 tháng 5 năm 2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Thuận về việc giao nhiệm vụ cho các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố nghiên cứu, xây dựng các đề xuất phục vụ lập Quy hoạch tỉnh Bình Thuận thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 831/TTr-SKH-CN ngày 23 tháng 7 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt nhiệm vụ lập phương án phát triển mạng lưới tổ chức khoa học và công nghệ, phương án tăng cường năng lực của tỉnh Bình Thuận để tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư trên địa bàn tỉnh Bình Thuận thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn 2050 tích hợp vào quy hoạch phát triển kinh tế xã hội tỉnh Bình Thuận thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn 2050 với các nội dung sau:

1. Tên gọi, phạm vi, thời kỳ của đề xuất tích hợp vào quy hoạch

1.1. Tên gọi

Phương án phát triển mạng lưới tổ chức khoa học và công nghệ, phương án tăng cường năng lực của tỉnh Bình Thuận để tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư trên địa bàn tỉnh Bình Thuận thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn 2050.

1.2. Phạm vi, ranh giới nghiên cứu xây dựng đề xuất

Toàn tỉnh Bình Thuận.

1.3. Thời kỳ nghiên cứu lập nội dung đề xuất

- Thời kỳ phân tích, đánh giá thực trạng: Đến thời điểm hiện tại, trọng tâm là thời kỳ 2011 - 2020.

- Thời kỳ xây dựng đề xuất phương án: Trong thời kỳ 10 năm 2021 - 2030 (có phân kỳ giai đoạn 2021 - 2025; 2026 - 2030), tầm nhìn đến năm 2050.

2. Quan điểm, mục tiêu, nguyên tắc lập đề xuất tích hợp

2.1. Quan điểm

- Đề xuất tích hợp phương án phát triển mạng lưới tổ chức khoa học và công nghệ, phương án tăng cường năng lực của tỉnh Bình Thuận để tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư trên địa bàn tỉnh Bình Thuận thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn 2050 phải phù hợp với các quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, định hướng của Quy hoạch tỉnh Bình Thuận thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn 2050; Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội tỉnh Bình Thuận giai đoạn 2021 - 2025.

- Đảm bảo tính tổng thể, đồng bộ giữa các ngành, địa phương trong tỉnh, phù hợp với Quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực cấp quốc gia đã được phê duyệt; các quan điểm chỉ đạo và mục tiêu, định hướng ưu tiên phát triển của các ngành, lĩnh vực liên quan, tác động đến sự phát triển ngành thời kỳ 2021 - 2030.

- Đảm bảo tính công khai, minh bạch và phù hợp với khả năng cân đối về nguồn lực, tính khả thi trong triển khai; đáp ứng các nhu cầu trong giai

đoạn hiện nay và tạo nền tảng phát triển cho các giai đoạn kế tiếp, phù hợp với tầm nhìn đề ra.

2.2. Mục tiêu

- Nội dung đề xuất tích hợp phải đưa ra các quan điểm, xác định mục tiêu, đề xuất được phương án phát triển mạng lưới tổ chức khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh, phương án tăng cường năng lực của tỉnh Bình Thuận để tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư trên địa bàn tỉnh Bình Thuận thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn 2050.

- Hình thành được danh mục các dự án, thứ tự ưu tiên cũng như các giải pháp và nguồn lực thực hiện quy hoạch theo các phương án xác định.

2.3. Nguyên tắc lập đề xuất

- Đảm bảo tuân theo quy định của Luật Quy hoạch, Nghị định Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

- Đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ với nội dung quy hoạch các ngành, lĩnh vực có liên quan cùng được tích hợp vào Quy hoạch phát triển tỉnh.

- Đảm bảo tính công khai, minh bạch; đảm bảo sự tham gia của cơ quan, tổ chức, cộng đồng... hài hòa lợi ích của quốc gia, các vùng, tỉnh, các đơn vị trong tỉnh và lợi ích của người dân.

- Bảo đảm tính khoa học, ứng dụng công nghệ hiện đại, kết nối liên thông, dự báo, khả thi, tiết kiệm và sử dụng hiệu quả nguồn lực của tỉnh, của vùng; bảo đảm tính thị trường trong các yếu tố phân tích, lựa chọn đánh giá các yếu tố đầu vào và các yếu tố đầu ra trong quá trình xây dựng các nội dung quy hoạch.

- Bảo đảm nguồn lực để thực hiện giải pháp; bảo đảm khả năng giải trình. Bảo đảm tính thống nhất quản lý nhà nước về quy hoạch, phân cấp, phân quyền hợp lý giữa các cơ quan nhà nước; bảo đảm tính khách quan, công khai và minh bạch.

3. Phương pháp tiếp cận và phương pháp lập đề xuất tích hợp

3.1. Về phương pháp tiếp cận: Tiếp cận đa chiều, toàn diện; tiếp cận tổng thể, liên ngành, liên vùng; tiếp cận tích hợp, lồng ghép; tiếp cận dựa trên nguyên tắc thị trường.

3.2. Về phương pháp lập đề xuất tích hợp

Các phương pháp lập quy hoạch phải bảo đảm tính khoa học, tính thực tiễn, có độ tin cậy cao. Yêu cầu cụ thể như sau:

- Về tính khoa học: Có sử dụng các phương pháp nghiên cứu định tính và định lượng phù hợp cho từng nội dung cụ thể; có khả năng đánh giá được

chi phí và lợi ích của mô hình, của phương án nội dung đề xuất; đánh giá được đóng góp nội dung đề xuất khi thay đổi thể chế, chính sách liên quan.

- Về tính thực tiễn, độ tin cậy: Các hệ thống định mức, khung quy chuẩn, tiêu chuẩn, chỉ tiêu phát triển của các nội dung của đề xuất tích hợp phải phù hợp với quy định của pháp luật Việt Nam, phù hợp với thực tiễn của tỉnh. Các thông tin phục vụ đề xuất tích hợp phải được thu thập từ các nguồn thông tin chính thống, các cơ quan có chức năng cung cấp thông tin, hoặc từ các nguồn thông tin đáng tin cậy.

4. Nội dung nhiệm vụ lập đề xuất tích hợp quy hoạch

4.1. Phân tích, đánh giá yếu tố, điều kiện tự nhiên, nguồn lực, bối cảnh và thực trạng phân bố, sử dụng không gian phát triển mạng lưới tổ chức khoa học và công nghệ, năng lực tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư trên địa bàn tỉnh (theo thời gian, không gian và có đối sánh); mặt được, mặt chưa được; nguyên nhân

- Phân tích, đánh giá về các yếu tố, điều kiện (thuận lợi, khó khăn) đáp ứng yêu cầu phát triển mạng lưới tổ chức khoa học và công nghệ của tỉnh, kết nối với mạng lưới tổ chức khoa học và công nghệ của vùng, quốc gia.

- Phân tích, đánh giá thực trạng phát triển mạng lưới tổ chức khoa học và công nghệ của tỉnh về số lượng, chất lượng, công nghệ...

- Phân tích, đánh giá thực trạng phân bố và sử dụng không gian mạng lưới tổ chức khoa học và công nghệ của tỉnh.

- Phân tích, đánh giá thực trạng về tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư của tỉnh.

- Phân tích, đánh giá thực trạng huy động và phân bổ nguồn lực đầu tư phát triển mạng lưới tổ chức khoa học và công nghệ, tăng cường năng lực tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư của tỉnh.

- Tổng hợp phân tích, đánh giá những mặt được, hạn chế tồn tại trong phát triển mạng lưới tổ chức khoa học và công nghệ, tăng cường năng lực tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư của tỉnh.

4.2. Nhận định bối cảnh và phân tích, đánh giá, dự báo xu thế phát triển, kịch bản phát triển ảnh hưởng trực tiếp đến mạng lưới tổ chức khoa học và công nghệ, tăng cường năng lực tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư của tỉnh

- Phân tích, đánh giá bối cảnh phát triển về khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Bình Thuận.

- Phân tích, dự báo những thời cơ, thách thức đối với việc phát triển

mạng lưới tổ chức khoa học và công nghệ của tỉnh trong thời kỳ quy hoạch.

- Phân tích, dự báo những thời cơ, thách thức đối với việc tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư của tỉnh trong thời kỳ quy hoạch.

4.3. Dự báo xu hướng, xác định nhu cầu phát triển, những cơ hội và thách thức đối với phát triển ngành, lĩnh vực trong thời kỳ quy hoạch

- Dự báo xu thế phát triển mạng lưới tổ chức khoa học và công nghệ, xu thế tăng cường năng lực tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư của vùng và quốc gia, khu vực và thế giới.

- Xác định nhu cầu phát triển mạng lưới tổ chức khoa học và công nghệ, tăng cường năng lực tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

4.4. Quan điểm phát triển, mục tiêu tổng quát và mục tiêu cụ thể về phát triển mạng lưới tổ chức khoa học và công nghệ, tăng cường năng lực tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050

- Xác định các quan điểm phát triển mạng lưới tổ chức khoa học và công nghệ, quan điểm về tăng cường năng lực tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

- Xác định các mục tiêu tổng quát và mục tiêu cụ thể phát triển mạng lưới tổ chức khoa học và công nghệ, tăng cường năng lực tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh thời kỳ quy hoạch.

4.5. Xác định định hướng và các giải pháp phát triển ngành

- Xác định định hướng phân bố không gian phát triển mạng lưới tổ chức khoa học và công nghệ, tăng cường năng lực tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

- Xác định định hướng phát triển cơ sở hạ tầng mạng lưới tổ chức khoa học và công nghệ, tăng cường năng lực tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư; xác định số lượng, quy mô phát triển của các cơ sở trong mạng lưới; xác định các tiêu chí, tiêu chuẩn, chỉ tiêu kinh tế, kỹ thuật chuyên ngành gắn với phân cấp, phân loại cơ sở.

- Xác định định hướng phân bố không gian hạ tầng mạng lưới tổ chức khoa học và công nghệ, tăng cường năng lực tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư với các hệ thống kết cấu hạ tầng khác.

- Xác định định hướng đầu tư cơ sở vật chất, nguồn nhân lực để đáp ứng nhu cầu phát triển mạng lưới tổ chức khoa học và công nghệ, tăng cường năng

lực tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

- Xác định định hướng bố trí sử dụng đất cho phát triển mạng lưới tổ chức khoa học và công nghệ, tăng cường năng lực tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

- Xây dựng danh mục các dự án quan trọng; đề xuất thứ tự ưu tiên thực hiện và phương án phân kỳ đầu tư.

4.6. Giải pháp và nguồn lực thực hiện

- Xác định nhu cầu huy động các nguồn lực để phát triển mạng lưới tổ chức khoa học và công nghệ, tăng cường năng lực tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư của tỉnh thời kỳ quy hoạch.

- Xác định khả năng huy động và cân đối nguồn lực cho phát triển mạng lưới tổ chức khoa học và công nghệ, tăng cường năng lực tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư của tỉnh.

- Đề xuất các giải pháp thực hiện đề xuất phát triển mạng lưới tổ chức khoa học và công nghệ, giải pháp tăng cường năng lực tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư của tỉnh (bao gồm: Giải pháp về huy động và phân bổ vốn đầu tư; giải pháp về cơ chế chính sách; giải pháp về phát triển nguồn nhân lực; giải pháp về liên kết, hợp tác phát triển; giải pháp về giáo dục, tuyên truyền; giải pháp về hợp tác quốc tế; giải pháp về mô hình quản lý, phương thức hoạt động; giải pháp tổ chức thực hiện và giám sát thực hiện).

5. Thành phần, chi phí và tiến độ lập đề xuất tích hợp quy hoạch

5.1. Thành phần hồ sơ

a. Báo cáo tổng hợp của nội dung đề xuất

- Báo cáo tổng hợp của nội dung đề xuất phải đảm bảo đầy đủ các nội dung theo yêu cầu.

- Văn phong, hình thức, bố cục (cấu trúc) báo cáo phù hợp, thể hiện đúng, đủ các nội dung, nhiệm vụ theo quy định.

b. Báo cáo tóm tắt của nội dung đề xuất

Báo cáo tóm tắt cần trình bày ngắn gọn, rõ ràng, đủ thông tin, thể hiện được các nội dung quan trọng để tích hợp vào Quy hoạch phát triển tỉnh.

c. Hệ thống cơ sở dữ liệu, số liệu gốc

Đảm bảo rõ nguồn thông tin, tài liệu, số liệu...

5.2. Chi phí lập đề xuất tích hợp

Thực hiện theo quy định hiện hành

5.3. Tiến độ lập đề xuất tích hợp

Không quá 09 tháng kể từ ngày nhiệm vụ lập đề xuất tích hợp được phê duyệt.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Khoa học và Công nghệ căn cứ nội dung nhiệm vụ được phê duyệt tại Điều 1 của Quyết định này, tổ chức lập phương án phát triển mạng lưới tổ chức khoa học và công nghệ, phương án tăng cường năng lực của tỉnh Bình Thuận để tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư trên địa bàn tỉnh Bình Thuận thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn 2050 tích hợp vào quy hoạch phát triển kinh tế xã hội tỉnh Bình Thuận thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn 2050 đảm bảo phù hợp quy định của Luật Quy hoạch và các quy định hiện hành.

2. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và các cơ quan có liên quan, theo chức năng, nhiệm vụ được giao và quy định hiện hành hướng dẫn Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện lập đề xuất tích hợp quy hoạch.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Thủ trưởng các sở, ban, ngành và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Sở Tài chính;
- Các phòng: TH, KT, ĐTQH XD, NCKSTTHC;
- Lưu: VT, KGVXNV. Th.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Ký bởi: Ủy ban
Nhân dân tỉnh
Bình Thuận

Ngày ký: 04.08.2020
11:05:08 +07:00

Nguyễn Đức Hòa